

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ TIÊN PHONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ TIÊN PHONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIEN PHONG INTERNATIONAL COMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106901195

3. Ngày thành lập: 10/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5 ngách 91, Ngõ 147, Phố Tân Mai, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01695.237.154

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại	1820
4.	Dịch vụ lưu trữ ngắn ngày	5510
5.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
6.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
7.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
8.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
9.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
10.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

12.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
13.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
14.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
15.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết : Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
16.	Hoạt động hậu kỳ	5912
17.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
25.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
26.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
27.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
28.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
29.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
30.	Hoạt động thể thao khác	9319
31.	Quảng cáo	7310

32.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
33.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
34.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
35.	Đại lý du lịch	7911
36.	Điều hành tua du lịch	7912
37.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
38.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
39.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯU THỊ THU NGA	Phố Chợ, Xã Quảng Thanh, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50	031460403	
			Tổng số	50.000	500.000.000	50		
2	TẠ HOÀNG ANH	Thôn Giếng, Xã Song Vân, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10	122042199	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10		
3	LƯU THỊ HUYỀN	Thôn Dộc, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40	B5322997	
			Tổng số	40.000	400.000.000	40		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LƯU THỊ THU NGÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Ngày sinh: 21/10/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 031460403

Ngày cấp: 20/08/2003

Nơi cấp: Công an thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Phố Chợ, Xã Quảng Thanh, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 23 Kiến Thiết, phố Đại La, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội